yǐ xià

以下

Noun · that level or lower

Example Sentence

zhè ge kǎo shì zhǐ zhāo shōu shí bā suì yǐ xià de xué shēng
这个考试只招收十八岁以下的学生。

This exam only admits students aged eighteen or below.

Trace each character, then write the word on your own.

以 以 以 以 以 以 以

下 下 下 下 下 下